

L/O/G/O

BÁO CÁO THAM LUẬN

Hiện trạng rừng do UBND xã tạm quản lý và định hướng giao đất, giao rừng tỉnh Gia Lai



NỘI DUNG



I. Hiện trạng rừng và đất lâm nghiệp do UBND xã quản lý

II. Tình hình giao đất, giao rừng đã triển khai trong thời gian qua.

III. Những khó khăn trong công tác giao rừng

IV. Định hướng trong thời gian tới

V. Đề xuất, kiến nghị



I. HIỆN TRẠNG RỪNG VÀ ĐẤT LÂM NGHIỆP DO UBND XÃ QUẢN LÝ



1. Hiện trạng rừng của tỉnh:

Gia Lai là tỉnh phía Bắc Tây nguyên với diện tích tự nhiên 1.551.013,25 ha;

- Diện tích đất có rừng: 631.281,09 ha (Rừng TN: 478.810,19 ha; Rừng trồng: 152.470,9 ha), diện tích đất chưa có R: 919.732,16 ha.

- Diện tích đất QH lâm nghiệp tỉnh Gia Lai đến năm 2030: 723.156,38ha

+ Hiện đã giao chủ quản lý là: 511.921,24 ha (BQLRPH, BQLRĐD Công ty LN, lực lượng vũ trang, cộng đồng dân cư, tổ chức kinh tế,...).

+ Diện tích đất lâm nghiệp chưa giao, chưa cho thuê do UBND xã quản lý là: 211.235,14 ha (diện tích có rừng: 111.780,42 ha, đất chưa có rừng: 99.454,72 ha).

I. HIỆN TRẠNG RỪNG VÀ ĐẤT LÂM NGHIỆP DO UBND XÃ QUẢN LÝ



2. Tình hình quản lý bảo vệ rừng đối với diện tích do UBND xã quản lý:

- Đối với diện tích: 211.235,14 ha Hiện tại UBND xã đang quản lý.

+Hiện nay, lực lượng Kiểm lâm địa bàn làm công tác tham mưu UBND xã thực hiện trách nhiệm quản lý bảo vệ rừng trên địa bàn

+ Lực lượng phối hợp: Dân quân tự vệ, công an xã.

+ Hình thức phối hợp: Ký kết các quy chế phối hợp,

- Hàng năm, Đối với những xã nằm ngoài lưu vực cung ứng DVMTR sẽ được ngân sách tỉnh hỗ trợ 130.000 đồng/ha/năm để thực hiện công tác quản lý bảo vệ rừng,

I. HIỆN TRẠNG RỪNG VÀ ĐẤT LÂM NGHIỆP DO UBND XÃ QUẢN LÝ



2. Tình hình quản lý bảo vệ rừng đối với diện tích do UBND xã quản lý:

+ Đối với những xã có diện tích rừng nằm trong lưu vực cung ứng DVMTR thì UBND xã sử dụng toàn bộ kinh phí để phục vụ công tác quản lý bảo vệ rừng.

Hàng năm, UBND xã thực hiện khoán được gần 20.000 ha/năm (đối với những xã không nằm trong lưu vực cung ứng dịch vụ môi trường rừng sẽ được UBND tỉnh hỗ trợ).

I. HIỆN TRẠNG RỪNG VÀ ĐẤT LÂM NGHIỆP DO UBND XÃ QUẢN LÝ



2. Tình hình quản lý bảo vệ rừng đối với diện tích do UBND xã quản lý:

Thuận lợi: Được sự quan tâm chỉ đạo từ Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT, các ngành, các cấp trong công tác quản lý bảo vệ rừng và Phát triển rừng.

Tồn tại: Trên địa bàn tỉnh vẫn còn diễn ra tình trạng cháy rừng, phá rừng, khai thác rừng trái phép.

Khó Khăn:

- Diện tích rừng trên địa bàn xã không tập trung, manh mún, có diện tích sản xuất nông nghiệp xen kẽ trong rừng, địa hình nhiều đồi núi dốc nên khó khăn trong công tác tuần tra, kiểm tra rừng.

I. HIỆN TRẠNG RỪNG VÀ ĐẤT LÂM NGHIỆP DO UBND XÃ QUẢN LÝ



2. Tình hình quản lý bảo vệ rừng đối với diện tích do UBND xã quản lý:

Khó Khăn:

- Công tác phối hợp gặp nhiều khó khăn do cán bộ, công chức cấp xã làm nhiệm vụ kiêm nhiệm về QLBNR nên Kiểm lâm địa bàn thường xuyên hoạt động độc lập. Trong khi đó, các đối tượng vi phạm Luật Lâm nghiệp ngày càng tinh vi, mạnh động nhưng quyền hạn của lực lượng Kiểm lâm còn nhiều hạn chế.

- Lực lượng Kiểm lâm là lực lượng nòng cốt trong công tác QLBNR, nhưng còn thiếu biên chế (có xã diện tích rừng lớn trên 10.000 ha nhưng cũng chỉ có 1 cán bộ kiểm lâm phụ trách địa bàn; có nơi một cán bộ kiểm lâm phụ trách từ 2 đến 3 xã).

- Kinh phí, chế độ đãi ngộ của nhà nước đối với lực lượng bảo vệ rừng và chi cho công tác quản lý bảo vệ rừng còn ít, chưa tương xứng với yêu cầu nhiệm vụ.

II. Tình hình giao đất, giao rừng đã triển khai trong thời gian qua



1. Trước năm 2004, tỉnh Gia Lai chưa giao rừng cho cộng đồng, hộ gia đình.

Thực hiện QĐ số 178/2001/QĐ-TTg ngày 12/11/2001 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện thí điểm giao rừng có hưởng lợi. UBND tỉnh giao các Sở, ngành, đơn vị xây dựng Phương án trình Bộ Nông nghiệp và PTNT thẩm định, phê duyệt, thời gian giao 50 năm từ 2004-2054:

- Đối tượng: 4 Công ty lâm nghiệp, 1 BQLRPH Chư Sê
- Diện tích: 5.492 ha cho 81 hộ đồng bào DTTS.

Do còn nhiều bất cập về chính sách hưởng lợi, UBND tỉnh giao các Sở, đơn vị tổ chức tổng kết, đánh giá báo cáo Bộ nông nghiệp và PTNT, Chính phủ cho phép tỉnh tạm dừng từ ngày 31/12/2010.



II. Tình hình giao đất, giao rừng đã triển khai trong thời gian qua



2. *Giao rừng theo Quyết định số 304/2005/QĐ-TTg*

Căn cứ Thông tư số 17/2006/TT-BNN, UBND tỉnh giao Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện hướng dẫn các xã, chủ rừng rà soát đối tượng rừng, đối tượng nhận giao, khoán rừng để lập, phê duyệt phương án giao thí điểm.

- Kết quả: 44.915 ha cho 1.746 hộ, trên địa bàn 3 huyện Chư Sê, Đăk Đoa, Krông Pa.

Trong đó:

- + Giao rừng: 4.392 ha cho 185 hộ,
- + Khoán bảo vệ rừng: 40.523 ha cho 1.561 hộ;
- * Do có nhiều bất cập về chính sách, cơ chế, kinh phí hỗ trợ của TW, địa phương; do ngân sách tỉnh không cân đối được, UBND tỉnh báo cáo Chính phủ cho phép tỉnh Gia Lai chấm dứt chương trình giao, khoán bảo vệ rừng từ ngày 31-12-2010.

II. Tình hình giao đất, giao rừng đã triển khai trong thời gian qua



2. *Giao rừng theo Quyết định số 304/2005/QĐ-TTg*

Năm 2008, thực hiện QĐ số 2740/QĐ-BNN-KL ngày 20/9/2007 của Bộ NN&PTNT về việc phê duyệt đề án giao rừng, cho thuê rừng; các sở ngành tham mưu UBND tỉnh xây dựng đề án giao rừng cho thuê rừng tỉnh Gia Lai giai đoạn 2009-2012 với tổng kinh phí là 504,94 tỷ đồng,

Do không có kinh phí nên đề án không được triển khai thực hiện.

3. *Việc giao đất, giao rừng theo các chương trình, dự án thí điểm, dự án KFW10:*

Từ trước đến nay tỉnh giao đất, giao rừng theo các chương trình, dự án thí điểm, dự án KFW10 với diện tích đã giao: 8.236,70 ha.

Đối tượng: 28 cộng đồng người đồng bào dân tộc thiểu số với hơn 3.100 hộ tham gia.



II. Tình hình giao đất, giao rừng đã triển khai trong thời gian qua



Thuận lợi: Qua chính sách giao đất, giao rừng từ đó đã

- Góp phần tăng thu nhập,
- Nâng cao đời sống người dân;
- Bảo tồn quản lý các khu di tích lịch sử, văn hóa cộng đồng,
- Bảo vệ hệ sinh thái động thực vật rừng, nâng cao độ che phủ rừng;
- Hạn chế tình trạng phá rừng, khai thác rừng bừa bãi.



II. Tình hình giao đất, giao rừng đã triển khai trong thời gian qua



4. *Giao đất, giao rừng theo Luật lâm nghiệp năm 2017*

Căn cứ Luật lâm nghiệp năm 2017, hàng năm các huyện, TX, thành phố xây dựng kế hoạch giao rừng, cho thuê rừng gửi Sở Nông nghiệp và PTNT thẩm định trình UBND tỉnh phê duyệt trước 31/12 hàng năm.

- Đối tượng giao đất, giao rừng: hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư
- Kết quả thực hiện:

*Năm 2021, UBND tỉnh đã phê duyệt 06 huyện Chư Puh, Mang Yang, Kong Chro, Chư Prông, Đak Đoa, Krông Pa

- + Tổng diện tích giao đất, giao rừng: 15.650,12 ha
- + Đối tượng nhận rừng: 30 cộng đồng và 73 hộ gia đình,
- + Tiến độ: Hiện nay, đã hoàn thiện việc đo đạc, cắm mốc ranh giới để thực hiện cấp giấy CNQSDĐ.

*Năm 2022: Các huyện, thị xã, thành phố hiện đang xây dựng kế hoạch giao rừng năm 2020 trên địa bàn quản lý.



III. Những khó khăn, vướng mắc trong công tác giao rừng, cho thuê rừng



- Còn nhiều bất cập về vị trí pháp lý, quyền lợi, quyền sở hữu, trách nhiệm của cộng đồng như một chủ rừng thực sự.

Trong thực tế cộng đồng dân cư thôn không phải là một cấp quản lý hành chính như chủ rừng thực sự nên:

+ Chưa đủ tư cách pháp nhân để ký hợp đồng với tổ chức, cá nhân; vay tín dụng ngân hàng để đầu tư phát triển rừng.

+ Trong trường hợp để xảy ra cháy rừng, phá rừng rất khó khăn để xử lý trách nhiệm, người đại diện cộng đồng theo quy định pháp luật

+ Rừng giao cho cộng đồng là rừng nghèo các sản phẩm tận thu dưới tán rừng hầu như chưa có gì.

+ Thời gian đầu có kinh phí dự án hỗ trợ người dân tích cực tham gia. Khi dự án kết thúc, không có kinh phí để duy trì hoạt động và thiếu sự kiểm tra, hỗ trợ của chính quyền địa phương, cơ quan chức năng, không còn nguồn tài trợ nên cộng đồng lơ là trong công tác bảo

II. Những khó khăn, vướng mắc trong công tác giao rừng, cho thuê rừng



- Chưa đồng bộ về giao đất, giao rừng giữa Luật đất đai và Luật Lâm nghiệp: Về đối tượng cho thuê rừng:

Theo quy định tại Điều 17, Luật Lâm nghiệp: *Nhà nước cho tổ chức kinh tế, hộ gia đình, cá nhân thuê rừng sản xuất là rừng tự nhiên, rừng sản xuất là rừng trồng.*

Tuy nhiên theo quy định tại khoản 33, điều 2, Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai quy định: *Nhà nước giao đất rừng tự nhiên là rừng sản xuất mà không có cho thuê đất rừng.*



IV. Định hướng trong thời gian tới



- Định hướng: Đẩy mạnh công tác giao rừng, cho thuê rừng cho tổ chức, hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư thôn đối với diện tích rừng hiện do UBND xã quản lý:

-Biện pháp thực hiện: Tăng cường công tác tuyên truyền vận động cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư thôn, tổ chức tham gia nhận rừng, thuê rừng.

- Diện tích dự kiến giao đất, giao rừng:

+ Giai đoạn 2021-2025 : 131.500 ha.

+ Giai đoạn 2026-2030 : 79.735 ha.



V. Đề xuất, kiến nghị



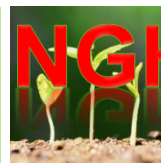
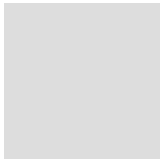
- Đồng bào DTTS sống gần rừng đa số là hộ nghèo, nguồn vốn đầu tư hạn chế, rừng giao cho cá nhân, hộ gia đình, cộng đồng dân cư cũng là rừng nghèo, rừng Khộp các sản phẩm tận thu dưới tán rừng hầu như chưa có gì. Vì vậy đề nghị Trung ương có chính sách hỗ trợ đặc thù đối với các tỉnh Tây Nguyên

- Các bộ ngành Trung ương sớm điều chỉnh, bổ sung thống nhất, đồng bộ giao đất, giao rừng, cho thuê đất, cho thuê rừng đối với hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư giữa Luật lâm nghiệp và Luật đất đai



L/O/G/O

XIN CẢM ƠN QUÝ VỊ ĐẠI BIỂU ĐÃ
QUAN TÂM THEO DÕI!



CHÚC HỘI NGHỊ THÀNH CÔNG TỐT ĐẸP!

